

Số: 177/2018/QĐST-HN&GD

M, ngày 08 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 196/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Đức D**, sinh năm: 1980.

Trú tại: Đội 20, thôn N, xã K, huyện M, Tp H.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1980.

Trú tại: Đội 20, thôn N, xã K, huyện M, Tp H.

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**Anh Nguyễn Đức D** và **chị Nguyễn Thị Thu H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là: Nguyễn Đức D, sinh ngày: 20/11/2006 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 21/4/2012.

+ Giao anh Nguyễn Đức D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày: 20/11/2006 đến khi thành niên đủ 18 tuổi.

+ Giao chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn K, sinh ngày: 21/4/2012 đến khi thành niên đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung đối với chị H và anh D vì không ai yêu cầu.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức:**  
Các bên thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Anh D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm lăm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016575 ngày 27/6/2018. Hoàn trả anh Nguyễn Đức D 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M**  
**Thẩm phán**

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện M
- Chi cục THA huyện M
- Các đương sự;
- UBND xã K
- Lưu HS, VP.

**Nguyễn Thị N**